

HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

Hà Thị Hằng¹¹⁸

Tóm tắt: Thực tiễn công tác xử lý đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân thời gian qua đã gặp những khó khăn, vướng mắc nhất định mà nguyên nhân chủ yếu là sự quy định chưa phù hợp của pháp luật. Bài viết chỉ ra những hạn chế, bất cập của quy định về xử lý đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân và đề xuất kiến nghị hoàn thiện.

Từ khóa: xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo, tư pháp, viện kiểm sát nhân dân

Abstract: The practice of handling complaints and denunciations in judicial activities of the People's Procuracy recently has encountered certain difficulties and problems, mainly due to the inappropriate legal regulations. The article points out the limitations and shortcomings of the regulations on the handling of complaints and denunciations in the judicial activities of the People's Procuracy and proposes recommendations for completion.

Keywords: processing of complaints, complaints, denunciations, justice, people's procuracies

1. Đặt vấn đề

Giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp là một trong những nội dung thực hiện chức năng của Viện kiểm sát nhân dân nhằm giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và đảm bảo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan thực hiện hoạt động tư pháp khác được kịp thời, đúng căn cứ pháp luật. Chất lượng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tác động trực tiếp đến hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Trong đó, hoạt động xử lý đơn khiếu nại, tố cáo là nội dung quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả giải quyết khiếu nại tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp. Theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Quy chế Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 51/QĐ-VKSTC-V12 ngày 02/02/2016 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (sau đây gọi là Quy chế 51), xử lý đơn là những việc làm

¹¹⁸ Nghiên cứu sinh - Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

cụ thể của đơn vị Kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc Viện kiểm sát nhân dân các cấp đối với những đơn đã được tiếp nhận, bao gồm những việc sau: phân loại đơn; chuyển đơn đến các đơn vị cùng cấp có trách nhiệm trong trường hợp đơn thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân cấp mình; chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền (đồng thời báo tin cho người gửi đơn) hoặc hướng dẫn người gửi đơn trong trường hợp đơn không thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân cấp mình; hướng dẫn hoặc thông báo cho người gửi đơn trong trường hợp đơn chưa đủ hoặc không đủ điều kiện thụ lý.

2. Thực trạng xử lý đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân và kiến nghị hoàn thiện

2.1. Hoạt động xử lý đơn khiếu nại

Sau khi tiếp nhận đơn từ các nguồn gửi đến, đơn vị Kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo tiến hành phân loại, theo đó các loại đơn được phân loại bao gồm: Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết; đơn thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết và đơn chưa đủ hoặc không đủ điều kiện thụ lý. Trên cơ sở phân loại đơn, đơn vị kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện việc xử lý đơn, mỗi loại đơn có hậu quả xử lý tương ứng. Theo đó, khoản 2 Điều 10 - Quy chế 51 quy định như sau:

“a. Đối với đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì thụ lý để giải quyết hoặc thực hiện thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b. Đối với đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì trả lại đơn và tài liệu kèm theo (nếu có) cho người gửi đơn hoặc cá nhân, cơ quan đã chuyển đến, đồng thời hướng dẫn gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; trường hợp đơn thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát khác, thì chuyển đơn cùng tài liệu gửi kèm (nếu có) cho Viện kiểm sát có thẩm quyền, đồng thời báo tin cho người gửi đơn biết”.

Theo quy định trên, khi xác định đơn thuộc thẩm quyền (thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết) của Viện kiểm sát nhân dân cấp mình thì Viện kiểm sát nhân dân nhận được đơn khiếu nại tiến hành thụ lý để giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết theo quy định. Đối với đơn không thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân thì trả lại đơn hoặc chuyển đơn khiếu nại tùy vào từng trường hợp; cụ thể điểm b khoản 2 Điều 10 - Quy chế 51 quy định theo hướng phân loại đơn không thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân thành hai trường hợp: một là đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân cấp mình thì Viện kiểm sát nhân dân trả lại đơn, hai là đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân khác thì đơn vị Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn thực hiện việc chuyển đơn khiếu nại đến cơ quan Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền để giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật và thông báo cho người gửi đơn biết. Việc

quy định như Quy chế 51 về xử lý đơn khiếu nại là chưa phù hợp, dẫn đến việc thiếu thống nhất trong nhận thức, ảnh hưởng đến hiệu quả áp dụng quy định trong thực tiễn công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của Viện kiểm sát nhân dân, bởi lẽ, với quy định “*đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình*” dẫn đến những bất cập trong hoạt động xử lý đơn. Với quy định trên, có thể hiểu đơn khiếu nại đó không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân đã tiếp nhận đơn (Viện kiểm sát nhân dân cấp mình) nhưng thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân khác, với cách hiểu này sẽ trùng với trường hợp quy định về chuyển đơn khiếu nại, “*trường hợp đơn thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát khác, thì chuyển đơn cùng tài liệu gửi kèm (nếu có) cho Viện kiểm sát có thẩm quyền...*”. Từ việc quy định chưa chính xác sẽ dẫn đến việc áp dụng trong thực tiễn công tác xử lý đơn khiếu nại không thống nhất do cách hiểu không giống nhau, thể hiện qua ví dụ cụ thể sau:

Ông Nguyễn Văn A là người phải thi hành án dân sự theo Quyết định thi hành án dân sự của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự huyện N, tỉnh T. Sau khi nhận được Quyết định thi hành án, ông Nguyễn Văn A cho rằng quyết định thi hành án dân sự của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự huyện N, tỉnh T là trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên ông Nguyễn Văn A đã làm đơn khiếu nại gửi đến Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh T để yêu cầu cơ quan nhà nước xem xét lại Quyết định thi hành án dân sự nói trên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn A, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã tiến hành phân loại và xác định đơn thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết khiếu nại của Viện kiểm sát nhân dân. Vấn đề đặt ra là trong trường hợp này, đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn A thuộc trường hợp “*đơn không thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình*” hay “*đơn thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát khác*”? Cả hai trường hợp trên đều đúng, bởi lẽ: theo đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn A, người bị khiếu nại là Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự huyện N, đối tượng bị khiếu nại là Quyết định về thi hành án dân sự. Theo quy định điểm b khoản 2 Điều 142 - Luật thi hành án dân sự năm 2014, thẩm quyền giải quyết khiếu nại đối với quyết định, hành vi trái pháp luật của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện thuộc Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh. Như vậy, trường hợp này, vừa không thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết khiếu nại của “*Viện kiểm sát cấp mình*” - Viện kiểm sát nhân dân huyện N vừa thuộc “*Viện kiểm sát khác*” - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T. Vậy xử lý đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn A như thế nào? Viện kiểm sát trả lại đơn khiếu nại cho ông A hay chuyển đơn cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T và thông báo cho ông Nguyễn Văn A biết? Theo quan điểm của chúng tôi, cũng như thực tiễn công tác của Viện kiểm sát nhân dân, trong trường hợp này, Viện kiểm sát nhân dân huyện N cần chuyển đơn khiếu nại cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T để thực hiện hoạt động kiểm sát việc giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật.

Như vậy, việc trả lại đơn khiếu nại và tài liệu kèm theo cho người gửi đơn hoặc cá nhân, cơ quan đã chuyển đến chỉ đặt ra khi nội dung khiếu nại đó không thuộc thẩm quyền của cấp kiểm sát nào cả (tức loại việc đó không thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân). Có nghĩa, Viện kiểm sát nhân dân trả lại đơn khiếu nại trong trường hợp đơn khiếu nại đó không thuộc thẩm quyền của đơn vị Viện kiểm sát nhân dân đã tiếp nhận đơn cũng không thuộc thẩm quyền của bất kỳ đơn vị Viện kiểm sát nhân dân nào (khiếu nại đó không phải là khiếu nại trong hoạt động tư pháp). Nếu nội dung đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân (thẩm quyền theo loại việc - khiếu nại trong hoạt động tư pháp) thì có hai hình thức xử lý đơn: Nếu đơn thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn thì thụ lý đơn để giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại; nếu đơn thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân khác thì Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn chuyển đơn đến Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền và thông báo cho người gửi đơn khiếu nại biết theo quy định của pháp luật. Từ đó, chúng tôi kiến nghị sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 10 Quy chế Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp như sau:

“b. Đối với đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát, thì trả lại đơn và tài liệu kèm theo (nếu có) cho người gửi đơn hoặc cá nhân, cơ quan chuyển đến, đồng thời hướng dẫn gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; trường hợp đơn thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát khác, thì chuyển đơn cùng tài liệu kèm theo (nếu có) cho Viện kiểm sát có thẩm quyền, đồng thời báo tin cho người gửi đơn biết”.

2.2. Hoạt động xử lý đơn tố cáo

Theo quy định tại khoản 3 Quy chế 51 về xử lý đơn tố cáo như sau:

“a. Đối với đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 20 Luật tố cáo; đối với đơn tố cáo thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì thụ lý và thực hiện thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b. Đối với đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì phải chuyển ngay đơn và các tài liệu gửi kèm theo (nếu có) cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đồng thời báo tin cho người gửi đơn biết, nếu có yêu cầu; trường hợp đơn đã chuyển là tố cáo trong hoạt động tư pháp, thì ngoài việc chuyển đơn cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, phải thông báo cho Viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết biết”.

Với quy định trên, có thể hiểu việc xử lý đơn tố cáo bao gồm các nội dung: một là, trường hợp đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn; hai là, trường hợp đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn. Mỗi trường hợp có hình thức xử lý tương ứng; tuy nhiên, khi áp dụng quy định trên, chúng tôi nhận thấy một số vấn đề cần khắc phục như sau:

Thứ nhất: Trường hợp đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn.

Việc xử lý đơn tố cáo được chia thành 2 trường hợp: đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân và đơn tố cáo thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân. Quy chế 51 quy định xử lý đơn tố cáo trong trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân thì thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Luật Tố cáo năm 2011. Theo đó, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn tố cáo, Viện kiểm sát nhân dân phải tiến hành kiểm tra, xác minh họ, tên, địa chỉ của người tố cáo và quyết định việc thụ lý hoặc không thụ lý giải quyết tố cáo, đồng thời thông báo cho người tố cáo biết lý do việc không thụ lý, nếu có yêu cầu; trường hợp phải kiểm tra, xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn kiểm tra, xác minh có thể dài hơn nhưng không quá 15 ngày. Tuy nhiên, hiện nay Luật Tố cáo năm 2011 đã hết hiệu lực, và được thay thế bởi Luật Tố cáo năm 2018 với những quy định mới được sửa đổi, bổ sung trong đó có quy định về xử lý đơn tố cáo. Do đó, quy định tại điểm a khoản 3 Quy chế số 51 không còn phù hợp; cụ thể, việc quy định về tiếp nhận, xử lý đơn tố cáo được quy định tại các Điều 23, 24, 25, 26 và 27 Luật Tố cáo năm 2018 thay vì Điều 20 như Luật Tố cáo năm 2011. Đồng thời, quy định về hoạt động xử lý đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan đã nhận đơn cũng thay đổi, cụ thể: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm vào sổ, phân loại, xử lý ban đầu thông tin tố cáo, kiểm tra, xác minh thông tin về người tố cáo và điều kiện thụ lý tố cáo; trường hợp phải kiểm tra, xác minh tại nhiều địa điểm hoặc phải ủy quyền cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra, xác minh thì thời hạn này có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc. Trường hợp đủ điều kiện thụ lý thì ra quyết định thụ lý tố cáo; trường hợp không đủ điều kiện thụ lý thì không thụ lý tố cáo và thông báo ngay cho người tố cáo biết lý do không thụ lý tố cáo¹¹⁹. Do đó, để đảm bảo tính khoa học, chính xác và thống nhất giữa các văn bản pháp luật liên quan đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, cần tiếp tục hoàn thiện Quy chế 51, trong đó có quy định về xử lý đơn tố cáo.

Thứ hai: Trường hợp đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn.

Khác với hoạt động xử lý đơn khiếu nại, khi chia thành hai trường hợp: trả lại đơn (khi đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân) và chuyển đơn (khi đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân khác), Quy chế 51 quy định trường hợp đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân đã nhận đơn đều được chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (bao gồm cả trường hợp đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân và đơn tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân khác). Đồng thời, quy định “trường hợp đơn đã chuyển

¹¹⁹ Khoản 1 Điều 24 Luật Tố cáo năm 2018

là tố cáo trong hoạt động tư pháp, thì ngoài việc chuyển đơn cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, phải thông báo cho Viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết biết”; việc quy định trên chưa khoa học, dễ gây nhầm lẫn, bởi lẽ “tố cáo trong hoạt động tư pháp” bao gồm; tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân và tố cáo thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân. Do đó, đơn tố cáo đã chuyển có thể là đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân hoặc tố cáo thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết; trong khi Quy chế 51 chỉ quy định trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân đã chuyển đơn “phải thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết biết” là chưa phù hợp. Vì vậy, cần thay cụm từ “tố cáo trong hoạt động tư pháp” thành “tố cáo thuộc thẩm quyền kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân” nhằm đảm bảo tính khoa học và tính khả thi khi áp dụng.

Từ những phân tích trên, chúng tôi kiến nghị hoàn thiện quy định về xử lý đơn tố cáo tại khoản 3 Điều 10 Quy chế 51 như sau:

“a. Đối với đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 24 Luật tố cáo năm 2018; đối với đơn tố cáo thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì thụ lý và thực hiện thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b. Đối với đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát cấp mình, thì phải chuyển ngay đơn và các tài liệu gửi kèm theo (nếu có) cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đồng thời báo tin cho người gửi đơn biết, nếu có yêu cầu; trường hợp đơn đã chuyển là tố cáo thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát, thì ngoài việc chuyển đơn cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, phải thông báo cho Viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết biết”.

3. Kết luận

Từ thực tiễn công tác nêu trên, nhằm đảm bảo hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp nói chung, cần tiếp tục rà soát, chỉnh sửa hoàn thiện các văn bản quy định thực hiện khâu công tác này, đặc biệt là Quy chế Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo hướng khoa học, đầy đủ, cụ thể và rõ ràng hơn, tạo cơ chế thuận lợi cho Viện kiểm sát nhân dân các cấp áp dụng thống nhất hiệu quả các quy định liên quan khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Luật Khiếu nại năm 2011
- [2] Luật Tố cáo năm 2018
- [3] Quy chế Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 51/QĐ-VKSTC-V12 ngày 02/02/2016 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao
- [4] Vũ Thị Hồng Vân, Giáo trình Giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, NXB Tư pháp, 2019.